TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Long Biên, ngày 21 tháng 02 năm 2020

Số: 03/2020/QĐST-KDTM

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 02 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 43/2019/TLST- KDTM ngày 10 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đó hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại TNHH MTV DK TC

Trụ sở: Tòa nhà Capital, số 109 THĐ, phường CN, quận HK, Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Huy Th – Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Văn D – Phó ban kinh doanh GP Bank – PGDTT Tây Hồ

(Theo Giấy ủy quyền số 72/2019/UQ-GĐPTH ngày 31/12/2019)

- Bị đơn: Công ty cổ phần xuất nhập khẩu và thương mại LB

Trụ sở: Số 43/61 phố NS, phường NL, Long Biên, Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh B – Giám đốc

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Thanh B, sinh 1974

HKTT và hiện ở: Số 43/61 phố NS, NL, Long Biên, Hà Nội

+ Bà Cao Tuyết L, sinh 1977

HKTT: Số 615 MK, phường VT, quận HBT, Hà Nội

Hiện ở: Số 43/61 phố NS, phường NL, Long Biên, Hà Nội

+ Cụ Phạm Thị Nh, sinh năm 1939

HKTT và hiện ở: Số 43/61 phố NS, phường NL, Long Biên, Hà Nội

+ Cháu Nguyễn Thanh Trường G, sinh năm 2009 và cháu Nguyễn Phương L, sinh năm 2010

Cùng HKTT: Số 615 MK, phường VT, quận HBT, Hà Nội

Cùng Hiện ở: Số 43/61 phố NS, phường NL, Long Biên, Hà Nội

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Xác nhận:

Ngân hàng TM TNHH MTV DK TC – Chi nhánh Ba Đình và Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Thương mại LB đã ký:

➢ **Hợp đồng tín dụng số 0043/2016/PTH/HDTD ký ngày 02/08/2016**; Khế ước nhận nợ số: 0034/2016/PTH/KU, theo đó Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Thương mại LB đã nhận nợ số tiền là: 400.000.000 đồng.

- Số tiền cho vay: 400.000.000 đồng
- Mục đích vay: Vay mua ô tô
- Thời hạn vay: 60 tháng (từ ngày 02/08/2016 đến ngày 02/08/2021)

- Lãi suất vay: Áp dụng lãi suất thả nổi, thay đổi 01 tháng/ 01 lần vào ngày 25 hàng tháng, Lãi suất kỳ đầu tiên là 7.49%/năm. Lãi suất cho vay các kỳ tiếp theo được xác định theo thông báo của Ngân hàng tại thời điểm xác định lãi suất cho vay, tuân thủ theo lãi suất của Ngân hàng tại thời điểm xác định lãi suất cho vay, tuân thủ theo lãi suất của Ngân hàng tại từng thời kỳ. Khách hàng được hưởng ưu đãi lãi suất trong 06 tháng đầu tiên tính từ thời điểm giải ngân với mức lãi suất 7.49%/năm(Theo chương trình " GPBank đồng hành cùng khách hàng")

➢ **Hợp đồng tín dụng số: 0063/2017/PTH22/HDHM ký ngày 28/07/2018**; Khách hàng đã nhận nợ theo các Khế ước nhận nợ sau:

- Số 0063/2017/PTH22/GNN005: Số tiền giải ngân 277,000,000 đồng. Ngày đến hạn 19/09/2018.
- Số 0063/2017/PTH22/GNN004: Số tiền giải ngân 408,000,000 đồng. Ngày đến hạn 21/08/2018.
- Số 0063/2017/PTH22/GNN003: Số tiền giải ngân 510,000,000 đồng. Ngày đến hạn 17/07/2018.
- Số 0063/2017/PTH22/GNN001: Số tiền giải ngân 605,000,000 đồng. Ngày đến hạn 28/06/2018.

- Mục đích vay: Vay bổ sung vốn lưu động

- Lãi suất cho vay: Áp dụng lãi suất thả nổi, thay đổi 01 tháng/ 01 lần vào ngày 25. Lãi suất kỳ đầu tiền là 9.5%/năm. Lãi suất cho vay các kỳ tiếp theo được xác định theo thông báo của Ngân hàng tại thời điểm xác định lãi suất cho vay, tuân thủ theo lãi suất của Ngân hàng tại từng thời kỳ.

*** Tài sản đảm bảo cho các khoản vay trên gồm:**

- Tài sản 1: Toàn bộ giá trị quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số 10119010212 do Ủy ban nhân dân TP Hà Nội cấp ngày 15/09/2000 và sang tên cho ông Nguyễn Thanh B và bà Cao Tuyết L ngày 08/07/2016 tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội.

- Tài sản 2: Xe ô tô Honda City 1.5 CVT màu trắng ngà, biển kiểm soát: 30E-232.42, Số khung: RLHGM6668GY700023, số máy L15Z12310017 đứng tên Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Thương mại LB theo Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 217392 do Phòng cảnh sát giao thông Công an Thành phố Hà Nội cấp ngày 01/08/2016, đăng ký lần đầu ngày 01/08/2016 đứng tên Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Thương mại LB.

Quá trình thực hiện hợp đồng Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Thương mại LB đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ.

Tính đến ngày 26/12/2019 Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Thương mại LB còn nợ tổng cộng là: **2,350,107,446 đồng** *(Hai tỷ ba trăm năm mươi triệu một trăm lẻ bảy nghìn bốn trăm bốn mươi sáu đồng chẵn)*Trong đó:

+ Tổng nợ gốc: 1,945,474,799 đồng.
+ Tổng nợ lãi: 404,632,647 đồng.

2.2. Các đương sự cùng tự nguyện thống nhất phương án giải quyết toàn bộ vụ án như sau:

Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Thương mại LB có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TM TNHH MTV DK TC – Chi nhánh Ba Đình theo lộ trình như sau:

- Ngày 25/3/2020 thanh toán 300.000.000 đồng nợ gốc
- Ngày 25/5/2020 thanh toán 300.000.000 đồng nợ gốc
- Ngày 25/7/2020 thanh toán 300.000.000 đồng nợ gốc
- Ngày 25/9/2020 thanh toán 300.000.000 đồng nợ gốc
- Ngày 25/11/2020 thanh toán 300.000.000 đồng nợ gốc
- Ngày 25/01/2021 thanh toán 300.000.000 đồng nợ gốc
- Ngày 25/3/2021 thanh toán toàn bộ nợ gốc và lãi còn lại

Công ty cổ phần xuất nhập khẩu và thương mại LB còn phải tiếp tục trả lãi theo hợp đồng kể từ ngày 27/12/2019 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Trường hợp Công ty cổ phần xuất nhập khẩu và thương mại LB vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào theo thỏa thuận, Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án buộc Công ty thanh toán toàn bộ khoản nợ trên.

Trường hợp Công ty cổ phần xuất nhập khẩu và thương mại LB vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mại toàn bộ khối tài sản thế chấp để thanh toán cho toàn bộ khoản nợ gốc và lãi còn lại gồm:

- **Tài sản 1:** Toàn bộ giá trị quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số 10119010212 do Ủy ban nhân dân TP Hà Nội cấp ngày 15/09/2000 và sang tên cho ông Nguyễn Thanh B và bà Cao Tuyết L ngày 08/07/2016 tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội.

- **Tài sản 2:** Xe ô tô Honda City 1.5 CVT màu trắng ngà, biển kiểm soát: 30E-232.42, Số khung: RLHGM6668GY700023, số máy L15Z12310017 đứng tên Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Thương mại LB theo Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 217392 do Phòng cảnh sát giao thông Công an Thành phố Hà Nội cấp ngày 01/08/2016, đăng ký lần đầu ngày 01/08/2016 đứng tên Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Thương mại LB.

2.3. Về án phí: Các đương sự phải chịu án phí cho tổng số nợ (tính đến ngày 26/12/2019) là: 2,350,107,446 đồng *(Hai tỷ ba trăm năm mươi triệu một trăm lẻ bảy nghìn bốn trăm bốn mươi sáu đồng chẵn)*. Do các đương sự tự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án trước khi mở phiên toà nên chỉ phải chịu 50% mức án phí theo quy định. Vì vậy:

- Bị đơn Công ty cổ phần xuất nhập khẩu và thương mại LB phải nộp **19.750.537 đồng** (Mười chín triệu bảy trăm năm mươi nghìn năm trăm ba mươi bảy đồng) tiền án phí KDTM sơ thẩm.

- Nguyên đơn Ngân hàng TNHH MTV DK TC phải nộp 19.750.537 đồng (Mười chín triệu bảy trăm năm mươi nghìn năm trăm ba mươi bảy đồng) tiền án phí KDTM sơ thẩm. Ngân hàng đã nộp 36.707.000 đồng (Ba mươi sáu triệu bảy trăm linh bảy nghìn đồng) tiền tạm ứng KDTMST tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên lai số 0015720 ngày 28/11/2019 nay được hoàn **trả lại 16.956.463 đồng** (Mười sáu triệu chín trăm năm mươi sáu nghìn bốn trăm sáu mươi ba đồng).

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án thì bên phải thi hành án phải chịu lãi suất theo thỏa thuận trong hợp đồng đối với số tiền chưa thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thỡ người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Long Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Phương Huyền